

Bản án số: **31/2024/HS-ST**
Ngày 18 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Dung;
2. Bà Nguyễn Thị Phương;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyền – Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST - HS, ngày 29 tháng 8 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST- HS, ngày 04 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Vi Văn T, sinh năm 1985;

Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Nơi sinh: Huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nơi ĐKNKTT và thường trú: Thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không.

Họ và tên bố: Vi Văn B; Họ và tên mẹ: Ngọc Thị H; Bị cáo có 04 anh chị em ruột, bản thân là con thứ ba trong gia đình; Họ và tên vợ: Lý Thị V và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 13/10/2020, bị Chủ tịch UBND xã V xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền phạt là 1.500.000đ, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/4/2024 đến ngày 08/4/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn H1, sinh năm 1982;

Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Nơi sinh: Huyện S, tỉnh Bắc Giang; Nơi ĐKNKTT và thường trú: Thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không.

Họ và tên bố: Trần Văn H2 (Đã chết); Họ và tên mẹ: Dương Thị L; Bị cáo có 05 anh chị em ruột, bản thân là con thứ tư trong gia đình.

Vợ là Nông Thị T1 và bị cáo có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/4/2024 đến ngày 08/4/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lưu Văn T2, sinh năm 1986; có đơn đề nghị vắng mặt
Nơi thường trú: Thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Bế Văn T3, sinh năm 1980; có đơn đề nghị vắng mặt
Nơi thường trú: Thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1983; có đơn đề nghị vắng mặt
Nơi thường trú: Thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Vy Hồng Q, sinh năm 1985; có đơn đề nghị vắng mặt
Trú quán: Tổ dân phố số E, TT A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

5. Anh Mè Văn T4, sinh năm 1996; vắng mặt
Nơi thường trú: Thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

6. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1978; có đơn đề nghị vắng mặt
Trú quán: Tổ dân phố T, TT A, huyện S, Bắc Giang.

7. Chị Nông Thị T1, sinh năm 1986; vắng mặt
Nơi thường trú: Thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

8. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 2000; vắng mặt
Nơi thường trú: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Vi Văn T quen biết từ trước với Trần Văn H1, Mè Văn T4, Nguyễn Đức D, Lưu Văn T2, Bế Văn T3, Hoàng Văn M và Vy Hồng Q. Do muốn có thêm thu nhập, khoảng cuối tháng 3/2024, T nhận ghi số lô đề cho mọi người chơi và tự thanh toán tiền thắng thua. T sử dụng sử dụng điện thoại OPPO F7 lắp sim số 0968.402.985, đăng ký tài khoản Zalo “Hồng Phát”; điện thoại VIVO Y3S lắp sim số 0483.256.955, đăng ký tài khoản Zalo “Vi Vu”; điện thoại S A23, 5G lắp sim số 0392.505.188 đăng ký tài khoản Zalo “Vi Tâm” để nhận số lô đề của mọi người; sử dụng tài khoản ngân hàng A số 2509205126400 để thanh toán tiền đánh bạc của người chơi hoặc nhận trực tiếp.

Khoảng đầu tháng 4/2024, T biết Nguyễn Thị P có nhận số lô đề nên đến tìm gặp đặt vấn đề sẽ chuyển số lô đề cho P thì P đồng ý. P dùng tài khoản Zalo “Đại Lộc” kết bạn với tài khoản “Vi Vu” của T và thỏa thuận P thu của T 22.000 đồng/01 điểm lô.

Trong thời gian từ ngày 19/3/2024 đến ngày 02/4/2024, T đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề với các đối tượng như sau:

- *Hành vi đánh bạc của Vi Văn T với Lưu Văn T2:*

Ngày 19/3/2024, Lưu Văn T2 sử dụng tài khoản Zalo “Lưu Thái” đăng ký bằng số điện thoại 0986.890.568 nhắn tin đến tài khoản Zalo “Vi Tâm” của Vi Văn T (đăng ký bằng số điện thoại 0392.505.188) mua các số đề dạng thông cửa gồm số 10 = 400.000 đồng, 710 = 200.000 đồng; T nhắn lại “ok” nghĩa là đồng ý; tổng số tiền T2 mua số đề với T là 600.000 đồng nhưng không trúng. Tổng số tiền T, T2 đánh bạc ngày 19/3/2024 là 600.000 đồng.

Ngày 26/3/2024, T2 nhắn tin bằng tài khoản Zalo “Lưu T2” đến tài khoản Z “Vi Tâm” của Vi Văn T mua các số đề dạng thông cửa gồm số: 78 = 400.000 đồng, 87 = 400.000 đồng và 887 = 200.000 đồng, T nhắn lại “ok” nghĩa là đồng ý; tổng số tiền T2 mua số đề với T là 1.000.000 đồng nhưng không trúng. Tổng số tiền T, T2 đánh bạc ngày 26/3/2024 là 1.000.000 đồng.

Ngày 31/3/2024, T nhắn tin thông báo tiền nợ mua số lô đề cho T2 với tổng số là 1.600.000 đồng. Đến nay, T2 chưa thanh toán tiền mua số đề cho T.

- *Hành vi đánh bạc của Vi Văn T với Bé Văn T3:*

Ngày 31/3/2024, Bé Văn T3 sử dụng tài khoản Zalo “Bé Văn T3” đăng ký bằng số điện thoại 0968.953.055 nhắn tin đến tài khoản Zalo “Vi Tâm” của Vi Văn T (đăng ký bằng số điện thoại 0392.505.188) mua các số lô đề gồm: dạng thông cửa các số 198, 203, 98, 03, 54, 89, 95, 96, 97 mỗi số = 20.000 đồng, tương ứng với 180.000 đồng; dạng lô xiên (98, 54, 03) = 20.000 đồng; dạng lô số 54 = 10 điểm tương ứng với 230.000 đồng; T nhắn lại “ok” nghĩa là đồng ý; tổng số tiền T3 mua số lô đề với T là 430.00 đồng nhưng không trúng. Tổng số tiền T, T3 đánh bạc ngày 31/3/2024 là 430.000 đồng. Tính đã thanh toán tiền mua số lô đề cho T; T hưởng lợi 430.000đ.

- *Hành vi đánh bạc của Vi Văn T với Trần Văn H1, Mè Văn T4, Nguyễn Đức D, Hoàng Văn M, Vy Hồng Q:*

Ngày 02/4/2024, T đánh bạc bằng hình thức bán số lô đề cho Trần Văn H1, Mè Văn T4, Nguyễn Đức D, Hoàng Văn M và Vy Hồng Q, cụ thể như sau:

Bán số lô cho Trần Văn H1: H1 sử dụng tài khoản Zalo “Tran Van H3” đăng ký bằng số điện thoại 0965.284.303 nhắn tin đến tài khoản Zalo của Vi Văn T (Hải lưu tên “Tâm G Boc”, đăng ký bằng số 0968.402.985) mua các số lô 36, 37, 73, 14, 15, 16, 06, 07, 08, 80 mỗi số = 30 điểm, tổng là 300 điểm tương đương với 6.900.000 đồng; T nhắn lại “Ok” nghĩa là đồng ý. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ kiến thiết M, H1 trúng các số lô 06, 14, 80 mỗi số 30 điểm, tổng là 90 điểm x 80.000 đồng/01 điểm = 7.200.000 đồng. Tổng số tiền H1 đánh bạc với T ngày 02/4/2024 là 14.100.000 đồng; H1 đã trả T tiền mua số lô 6.060.000 đồng

(tiền T nợ trước đó), còn nợ 840.000 đồng; T chưa thanh toán tiền trúng số lô cho H1; T bị âm 1.140.000đ.

Bán số lô cho Hoàng Văn M: M sử dụng tài khoản Z “Hoang Minh” đăng ký bằng số điện thoại 0327075903 nhắn tin đến tài khoản Zalo “Hồng Phát” của Vi Văn T (đăng ký bằng số 0968.402.985) mua các số lô 14, 16 mỗi số = 10 điểm tương ứng với 460.000 đồng; T nhắn lại “ok” nghĩa là đồng ý. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ kiến thiết Miền Bắc, M trúng số lô 14 là 10 điểm x 80.000 đồng/01 điểm= 800.000 đồng. Tổng số tiền M đánh bạc với T ngày 02/4/2024 là 1.260.000 đồng; M đã thanh toán tiền mua số lô đề cho T; T chưa thanh toán tiền trúng số lô cho M.

Bán số lô cho Vy Hồng Q: Q dùng số điện thoại 0989.043.488 nhắn tin đến số điện thoại 0835.256.955 của Vi Văn T mua các số lô 20, 39, 48 mỗi số = 20 điểm, tổng là 60 điểm tương ứng với 1.380.000 đồng; T nhắn lại “Ok” nghĩa là đồng ý. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ kiến thiết Miền B1, Q không trúng thưởng số nào. Tổng số tiền Q đánh bạc với T ngày 02/4/2024 là 1.380.000 đồng; Q chưa trả tiền cho T.

Bán số lô cho Mè Văn T4: T4 dùng điện thoại Vsmart Joy 3 lắp sim số 0972.673.496 nhắn tin đến số điện thoại 0968.402.985 của Vi Văn T mua số lô 79 = 200 điểm, tương ứng với 4.600.000 đồng và được T nhắn tin lại “Ok” nghĩa là đồng ý. T4 dùng tài khoản ngân hàng thanh toán tiền mua số lô đề cho T. Khi T4 cùng Nguyễn Đức D đang ở quán hát karaoke Mạnh T5 địa chỉ tại thôn T, xã C, huyện S thì bị Công an kiểm tra hành chính, thu giữ điện thoại có nội dung nhắn tin đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô đề với Vi Văn T. Tổng số tiền T4 đánh bạc với T ngày 02/4/2024 là 4.600.000 đồng. T hưởng lợi 4.600.000đ.

Bán số lô cho Nguyễn Đức D: Doanh dùng điện thoại Nokia 1280 lắp sim số 0354.298.497 nhắn tin đến số 0395.505.188 của Vi Văn T mua các số lô 14, 41, 61 mỗi số = 50 điểm, tổng là 150 điểm tương ứng với 3.450.000 đồng nhưng không thấy T nhắn lại; D nhắn tin mua các số lô đề trên đến số 0968.402.985 của T thì T nhắn lại “Ok” nghĩa là đồng ý. Doanh nhờ Nguyễn Văn C chuyển khoản thanh toán tiền mua số lô đề cho T. Khi D cùng Mè Văn T4 đang ở quán hát karaoke Mạnh T5 địa chỉ tại thôn T, xã C, huyện S thì bị Công an kiểm tra hành chính, thu giữ điện thoại có nội dung nhắn tin đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô đề với Vi Văn T. Tổng số tiền D đánh bạc với T ngày 02/4/2024 là 3.450.000 đồng. T hưởng lợi 3.450.000 đồng

Như vậy, tổng số tiền T đánh bạc với các đối tượng ngày 02/4/2024 là 28.790.000 đồng (tiền bán số lô đề là 16.790.000 đồng; tiền trúng thưởng là 12.000.000 đồng).

2. Ngày 02/4/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S điều tra thu giữ của Vi Văn T 01 điện thoại di động Vivo Y3s màu xanh, có Imei1 8600140597724991, Imei2 860014059772483; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A23 5G màu xanh- ghi, có Imei1 351084830924164, Imei2 351677550924161 và 01 điện thoại di động OPPO F7 màu xanh, có Imei1 868476033305155, Imei2 868476033305148. Thu giữ của Trần Văn H1 01 điện thoại di động OPPO A94 lắp sim, màu đen bạc.

Kiểm tra điện thoại của Vi Văn T, Trần Văn H1, Mè Văn T4, Nguyễn Đức D thấy tại mục tin nhắn SMS, ứng dụng Zalo có tin nhắn với nội dung đánh bạc bằng hình thức ghi lô đề giữa T với T4, D, H1 ngày 02/4/2024 và với các đối tượng khác những ngày trước đó.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định phục hồi dữ liệu trên các điện thoại đã thu giữ; bản kết luận giám định số 1181 ngày 30/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Trích xuất và khôi phục được 58,6KB dữ liệu tin nhắn SMS, dữ liệu tin nhắn Zalo lưu trữ trên 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu xanh, số kiểu máy: CPH1819, số sê-ri: OFZDQGS47LBI7TNB; số IMEI1: 868476033305155, IMEI2: 868476033305148.

- Trích xuất và khôi phục được 4,1MB dữ liệu tin nhắn SMS, dữ liệu tin nhắn Zalo lưu trữ trên 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23 5G, màu xanh, tên kiểu thiết bị: SM-A236E/DSN, số sê-ri: R5CW22A17XX; số IMEI1: 351088430924162, IMEI2: 351677550924161.

- Trích xuất và khôi phục được 6,59MB dữ liệu tin nhắn SMS, dữ liệu tin nhắn Zalo lưu trữ trên 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y3s, màu xanh số sê-ri: 3060450189004BU; số IMEI1: 860014059772491, IMEI2: 860014059772483.

- Trích xuất và khôi phục được 9,12MB dữ liệu tin nhắn SMS, dữ liệu tin nhắn Zalo lưu trữ trên 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94, màu đen-bạc, số kiểu máy: CPH2203, số sê-ri: 65BYMRKN5TNV79ZL; số IMEI1: 863271056607875, IMEI2: 863271056607867.

- Trích xuất và khôi phục được 18,9KB dữ liệu tin nhắn SMS lưu trữ trên 01 (một) điện thoại di động sau: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh, số kiểu máy Joy 3; số sê-ri: AMR00318620; số IMEI1: 351726116432183, IMEI2: 351726116432191.

- Trích xuất và khôi phục được 28,6KB dữ liệu tin nhắn SMS lưu trữ trên 01 (một) điện thoại di động sau: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số sê-ri: 354310043608194; số IMEI in trên vỏ máy: 353408047404015”.

(Chi tiết dữ liệu thể hiện trong thư mục có tên “Du lieu” tổng dung lượng 19,8MB, được lưu trữ trong 01 đĩa CD-R nhãn hiệu Maxell, màu vàng).

Tiến hành kiểm tra dữ liệu giám định phục hồi trong 01 đĩa CD-R, kết quả: Có tin nhắn đánh bạc (SMS, Zalo) giữa T với Trần Văn H1 cùng các đối tượng khác, phù hợp với kết quả kiểm tra điện thoại của các đối tượng đã thu giữ.

Cơ quan điều tra thu giữ lịch sử giao dịch tài khoản ngân hàng của Vi Văn T, Mè Văn T4, Nguyễn Văn C; thu giữ lịch sử thuê bao số điện thoại các bị cáo, đối tượng liên quan sử dụng để nhắn tin đánh bạc với T. Kết quả: Có lịch sử giao dịch chuyển khoản tiền giữa Mè Văn T4, Nguyễn Đức D (mượn tài khoản của Nguyễn Văn C) với Vi Văn T liên quan đến hành vi đánh bạc; có thông tin chủ sở hữu thuê bao các số điện thoại, lịch sử cuộc gọi, tin nhắn giữa các số điện thoại.

3. Hình thức đánh bạc bằng số lô, số đề như sau:

Dạng số đề đặc biệt: Gồm hai số và ba số (ba càng), hai số nghĩa là người chơi đề chọn số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 để đánh với một số tiền nhất định, đối chiếu với hai số cuối cùng của giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày, nếu trùng nhau thì người chơi đề trúng và được chủ đề trả thưởng số tiền gấp 70 lần số tiền đánh, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã chơi. Ba số (ba càng): Người chơi đề chọn số tự nhiên có ba chữ số từ 000 đến 999 để đánh với một số tiền nhất định, đối chiếu với ba số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu trùng nhau thì người chơi trúng và được trả thưởng số tiền gấp 400 lần số tiền đánh đề, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã chơi.

Dạng số đề nhất to: hình thức và tỷ lệ thắng tương tự như giải đặc biệt nhưng khi so kết quả thì so với 02 hoặc 03 số cuối cùng của giải nhất.

Dạng lô xiên: người chơi chọn hai, ba, bốn số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 để đánh với một số tiền nhất định, đối chiếu với hai số cuối cùng của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày, nếu trùng nhau thì người chơi trúng và được trả thưởng số tiền gấp 10 lần số tiền đánh lô xiên hai, gấp 40 lần số tiền đánh lô xiên ba, gấp 100 lần số tiền đánh lô xiên 4, nếu không trùng thì không trúng và bị mất số tiền đánh.

Dạng lô điểm (lô ròi): người chơi đề chọn số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 để đánh với một số điểm nhất định, mỗi điểm phải trả 23.000 đồng, sau đó, đối chiếu với hai số cuối cùng của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày, nếu trùng nhau thì người chơi trúng và được trả thưởng 80.000đ/1 điểm, nếu không trùng thì không trúng và bị mất số tiền đánh.

Đầu số (đầu): là trường hợp người chơi mua một số của hàng chục của giải đặc biệt để so thưởng với giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày, nếu người chơi trúng thì người bán phải trả số tiền gấp 07 lần số tiền người chơi đã mua.

Đuôi số (đuít): là trường hợp người chơi mua một số của hàng đơn vị của giải đặc biệt để so thưởng với giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày, nếu người chơi trúng thì người bán phải trả số tiền gấp 07 lần số tiền người chơi đã mua.

Thông cửa: là trường hợp người chơi mua 02 số cuối của giải đặc biệt và giải nhất xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày. Nếu người chơi mua trúng người bán phải trả số tiền gấp 35 lần số tiền người chơi đã mua.

4. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Vi Văn T, Trần Văn H1 đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm.

5. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Vi Văn T, Trần Văn H1 về tội “Đánh bạc” và đề nghị:

a) Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Vi Văn T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phải nộp số tiền từ 10 đến 13 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Trần Văn H1 từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Giao các bị cáo Vi Văn T, Trần Văn H1 cho UBND xã V, huyện S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

b) Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280; 01 điện thoại Vsmart Joy 3; 01 điện thoại Oppo F7; 01 điện thoại Samsung Galaxy A23 5G; 01 điện thoại Vivo Y3S; 01 điện thoại Oppo A94 và số tiền 3.820.000 đồng.

c) Về tiền truy thu: Bị cáo Vi Văn T phải nộp truy số tiền 15.000.000đ sung công quỹ nhà nước.

đ) Về án phí: Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Trần Văn H1 được miễn án phí HSST.

6. Tại phiên tòa các bị cáo Vi Văn T, Trần Văn H1 đều thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật. Các bị cáo không có tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi và quyết định tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lưu Văn T2, Bé Văn T3, Hoàng Văn M, Vy Hồng Q, Nguyễn Thị P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Mè Văn T4, Nông Thị T1 và Nguyễn Văn C vắng mặt không có lý do. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa nhất trí xét

xử vắng mặt những người trên. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo Điều 291, 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Quá trình điều tra và truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Vi Văn T, Trần Văn H1 đều thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/4/2024, Vi Văn T đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô đề với Trần Văn H1 cùng các đối tượng khác với tổng số tiền đánh bạc là 28.790.000 đồng (tiền bán số lô đề là 16.790.000 đồng; tiền trúng thưởng là 12.000.000 đồng). Số tiền Trần Văn H1 đánh bạc với bằng hình thức mua bán số lô đề với T là 14.100.000 đồng (tiền mua số lô đề là 6.900.000 đồng; tiền trúng thưởng là 7.200.000 đồng).

Do đó, Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo Vi Văn T, Trần Văn H1 về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí đối với các bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo tham gia đánh bạc khi chưa được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức sát phạt nhau với lỗi cố ý nhằm thu lợi bất chính. Như vậy hành vi nêu trên của các bị cáo đã xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và dễ gây ra các tệ nạn xã hội khác. Do đó, việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử trước pháp luật là rất cần thiết để răn đe các bị cáo nói riêng và ngăn ngừa chung.

3. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các bị cáo đều tự ý thực hiện hành vi phạm tội, không có sự bàn bạc thống nhất, không rủ rê, khởi xướng nên chỉ phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn. Động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo đều mong muốn được hưởng lợi bất chính. Đối với T là ôm nhận số chuyển đến, bị cáo H1 là người chơi mua số. Do đó, bị cáo T phải chịu vai trò chính trong vụ án này, bị cáo H1 có vai trò thứ yếu trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và sau khi phạm tội ra đầu thú, bị cáo tâm năm 2023 được Chủ tịch UBND xã V tặng Giấy khen nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội ra đầu thú, có nơi ở cư trú rõ ràng; bị cáo T tuy có nhân thân xấu, ngày 13/10/2020, bị Chủ tịch UBND xã V xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền phạt là 1.500.000đ, bị cáo đã chấp hành xong nhiều năm. Do đó, các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày

15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Do đó, chưa cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

4. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với động cơ, mục đích hưởng lợi bất chính, do vậy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo T theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H1 là người dân tộc thiểu số thường xuyên sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên không áp dụng.

5. Về số tiền đánh bạc thu lợi bất chính:

Đối với Lưu Văn T2: Ngày 19/3/2024, Lưu Văn T2 mua các số đề với T là 600.000 đồng; ngày 26/3/2024, T2 mua các số đề với T là 1.000.000 đồng, T2 chưa thanh toán tiền cho T nên T2 phải nộp truy thu (T2 đã nộp trong quá trình điều tra).

Đối với Bé Văn T3: Ngày 31/3/2024, Bé Văn T3 mua các số lô đề với T là 430.000 đồng, T3 đã trả tiền mua số cho T nhưng không trúng, T3 không được hưởng lợi nên không xem xét xử lý truy thu.

Đối với Trần Văn H1: Ngày 02/4/2024 H1 mua số lô đề của T là 6.900.000 đồng, H1 đã trả tiền mua số cho T nhưng còn thiếu 840.000đ. Sau khi có kết quả mở thưởng H1 trúng được số tiền 7.200.000 đồng; T chưa thanh toán tiền trúng số lô cho H1. H1 phải nộp số tiền 840.000đ truy thu.

Đối với Hoàng Văn M: Ngày 02/4/2024, M mua số lô đề của T là 460.000 đồng, M đã thanh toán tiền mua số lô đề cho T; sau khi có kết quả mở thưởng trúng được số tiền 800.000 đồng. T chưa thanh toán tiền trúng số lô cho M, M chưa được hưởng lợi nên không xem xét xử lý truy thu.

Đối với Vy Hồng Q: Ngày 02/4/2024, Q mua số lô đề của T là 1.380.000 đồng, Q chưa trả tiền mua số cho T; sau khi có kết quả mở thưởng xổ kiến thiết Miền Bắc không trúng thưởng số nào. Do đó Q phải nộp số tiền 1.380.000đ sung công quỹ nhà nước (Q đã nộp trong quá trình điều tra).

Đối với Mè Văn T4: Ngày 02/4/2024, T4 mua số lô đề của T tương ứng với số tiền 4.600.000 đồng, T4 dùng tài khoản ngân hàng thanh toán tiền mua số lô đề cho T. T4 sau khi mua số thì bị Công an kiểm tra hành chính bắt tạm giữ nên chưa được hưởng lợi.

Đối với Nguyễn Đức D: Ngày 02/4/2024, D mua số lô đề của T tương ứng với số tiền 3.450.000 đồng, D dùng tài khoản ngân hàng thanh toán tiền mua số lô đề cho T. T4 sau khi mua số thì bị Công an kiểm tra hành chính bắt tạm giữ nên chưa được hưởng lợi.

Đối với Vi Văn T: Ngày 31/3/2024, hưởng lợi là 430.00 đồng; ngày 02/4/2024, hưởng lợi 14.570.000đ. Tổng số tiền T được hưởng lợi bất chính là 15.000.000đ nên phải nộp truy thu sung công quỹ nhà nước.

7. Về vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại Nokia 1280 của Mè Văn T4; 01 điện thoại Vsmart Joy 3 của Nguyễn Đức D; 01 điện thoại Oppo F7, 01 điện thoại Samsung Galaxy A23 5G và 01 điện thoại Vivo Y3S của Vi Văn T; 01 điện thoại Oppo A94 của Trần Văn H1 và số tiền 3.820.000 đồng (Thái giao nộp 1.600.000đ, Q nộp 1.380.000đ, H1 nộp 840.000đ) là vật chứng liên quan đến vụ án. Các bị cáo, người liên quan đã dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước

Đối với điện thoại di động các đối tượng Lưu Văn T2, Bé Văn T3, Vy Hồng Q, Hoàng Văn M sử dụng nhắn tin đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô đề với Vi Văn T đã bị hỏng; các đối tượng đã vất đi và không nhớ vị trí vất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

8. Đối với người liên quan trong vụ án:

Theo T khai, ngày 02/4/2024, sau khi bán số lô đề cho người chơi, T ghi các số lô cần chuyển cho P ra tờ giấy rồi chụp ảnh gửi cho P qua tài khoản Zalo. Tổng số tiền T đánh bạc với P ngày 02/4/2024 là 13.700.000 đồng. Nguyễn Thị P khai không đánh bạc với T, không sử dụng tài khoản Zalo “Đại Lộc” để nhận số lô đề của T. Cơ quan điều tra cho T đối chất với P nhưng các bên giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của T về việc chuyển số lô đề cho P (qua ứng dụng Zalo) thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Phương là người sử dụng tài khoản Zalo “Đại Lộc” để nhận số lô đề của T. Do đó, cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với P là có cơ sở.

Đối với Vi Văn T có hành vi đánh bạc trong các ngày 19/3/2024; 26/3/2024 và 31/3/2024 với số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; T không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc chưa được xóa án tích. Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với T về hành vi đánh bạc trong những ngày nêu trên là có cơ sở.

Đối với Lưu Văn T2, Bé Văn T3, Hoàng Văn M, Vy Hồng Q, Mè Văn T4 (bị phát hiện trước khi có kết quả mở thưởng) đánh bạc với Vi Văn T nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với T2, T3, M, Q, T4 là có cơ sở.

Đối với đối tượng khai tên Nguyễn Đức D sau khi làm việc với Cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra xác minh theo thông tin đối tượng cung cấp nhưng không có ai có thông tin địa chỉ như vậy. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là có cơ sở.

Đối với Nông Thị T1 (vợ Trần Văn H1) chủ đăng ký thuê bao số 0965.284.303 nhưng T1 không sử dụng mà để cho H1 quản lý, sử dụng và đăng ký tài khoản Zalo “Tran Van Hai”; T1 không đánh bạc, không biết H1 đánh bạc với T nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Văn C cho Nguyễn Đức D mượn nhờ tài khoản chuyển tiền đánh bạc cho T, khi chuyển C không biết D đánh bạc với T và số tiền D nhờ chuyển cho T là tiền đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là có cơ sở.

9. Về án phí: Bị cáo Vi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Trần Văn H1 là người dân tộc thiểu số thường xuyên sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Vi Văn Tâm 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 10 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/9/2024.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000đ sung công quỹ nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Trần Văn H1 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/9/2024.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Giao các bị cáo Vi Văn T, Trần Văn H1 cho UBND xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280; 01 điện thoại Vsmart Joy 3; 01 điện thoại Oppo F7; 01 điện thoại Samsung Galaxy A23 5G; 01 điện thoại Vivo Y3S; 01 điện thoại Oppo A94 và số tiền 3.820.000 đồng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 28 ngày 27/8/2024; **Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2024 của Công an huyện S chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.**

4. Về tiền truy thu: Bị cáo Vi Văn T phải nộp truy số số tiền 15.000.000đ (mười năm triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Trần Văn H1 được miễn án phí HSST.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BG;
- TAND tỉnh BG;
- Công an huyện SĐ;
- VKSND huyện SĐ;
- Chi cục THADS huyện SĐ;
- Sở Tư pháp tỉnh BG;
- UBND xã Vĩnh An;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Toàn